T005 A HÀM V 99-6-Kinh 111 Hữu Lưu-Đoạn Tri-Đoạn SắcKhổ-Tri Khổ-Đoạn ƯuKhổ-NgãTận-Đoạn HữuLậu-ThamNhuếSi-Tận D

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

TAÏP A-HAØM QUYEÅN 6

KINH 111. HÖÕU LÖU1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät truù ôû taïi nuùi Ma-caâu-la2. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø3, vaøo buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, ñeán choã Phaät, laïy saùt chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Nhö Theá Toân noùi, ‘höõu löu’4. Vaäy, theá naøo goïi laø höõu löu? Vaø theá naøo goïi laø höõu löu dieät5?” Phaät baûo La-ñaø: “Hay thay caâu hoûi cuûa oâng! Ta seõ vì oâng maø noùi. Noùi höõu löu, töùc laø, nhöõng keû phaøm phu ngu si, khoâng hoïc, khoâng bieát nhö thaät veà söï taäp khôûi cuûa saéc, veà söï dieät taän cuûa saéc, veà vò ngoït cuûa saéc, veà söï tai haïi cuûa saéc, veà söï xuaát ly saéc. Vì khoâng bieát nhö thaät neân, ñoái vôùi saéc laïi aùi laïc, taùn thaùn, chaáp chaët, ñaém nhieãm. Do duyeân aùi laïc saéc neân coù thuû; duyeân thuû neân coù höõu; duyeân höõu neân coù sanh; duyeân sanh neân coù giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo taêng tröôûng; nhö vaäy laø taäp khôûi cuûa thuaàn moät khoái khoå lôùn. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. Ñoù goïi laø höõu löu. “Ña vaên Thaùnh ñeä töû bieát nhö thaät veà söï taäp khôûi cuûa saéc, veà söï dieät taän cuûa saéc, veà vò ngoït cuûa saéc, veà söï tai haïi cuûa saéc, veà söï xuaát ly saéc. Do bieát nhö thaät neân, ñoái vôùi saéc kia khoâng khôûi aùi laïc, taùn thaùn, chaáp chaët, ñaém nhieãm. Vì khoâng aùi laïc, taùn thaùn, chaáp chaët, ñaém

1. Ñaïi Chaùnh, quyeån 6. Quoác Dòch xeáp vaøo Tuïng 1. AÁn Thuaän xeáp vaøo Tuïng 7; “34. Töông öng La-ñaø”, toång theå coù moät traêm ba möôi ba kinh, nhöng chæ coù hai möôi hai kinh coù noäi dung ñöôïc truyeàn. Töông ñöông Paøli, S. 23. Raødhasamyuttam, Roman iii. 188. Phaät Quang, quyeån 6, kinh 113. Quoác Dòch, ñoàng, kinh 192. Töông ñöông Paøli, 23. 3. Bhavaneti. 2. Ma-caâu-la sôn
(Paøli: Makula), teân nuùi ôû Kieàu-thöôûng-di. Baûn Paøli noùi: Saøvatthinidaønam, nhaân duyeân ôû Saøvatthi. 3. La-ñaø Paøli: Raødha. 4. Höõ u löu
doøn g chaûy cuûa höõu hay toàn taïi . Baûn Paøl i: bhavanetti, löôùi cuûa höõ u. 5. Höõu löu dieät . Paøli: bhavanettinirodha, söï dieät taän cuûa löôùi höõu.

nhieãm neân, saéc aùi dieät; do aùi dieät neân thuû dieät; do thuû dieät neân höõu dieät; do höõu dieät neân sanh dieät; do sanh dieät neân giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo thuaàn moät tuï khoå lôùn nhö vaäy dieät. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. Ñoù goïi laø nhöõng lôøi daïy cuûa Nhö Lai veà höõu löu vaø höõu löu dieät.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 112. ÑOAÏN TRI6 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät truù ôû taïi nuùi Ma-caâu-la7. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø8, vaøo buoåi chieàu, sau

khi xuaát thieàn, ñeán choã Phaät, laïy saùt chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch, nhö Theá Toân noùi, ‘Bieán tri9 saéc; bieán tri thoï, töôûng, haønh, thöùc.’ Baïch Theá Toân, vaäy theá naøo laø bieán tri saéc; bieán tri thoï, töôûng, haønh, thöùc?” Phaät baûo La-ñaø: “Hay thay caâu hoûi cuûa oâng! Ta seõ vì oâng maø noùi. Ñoái vôùi saéc maø öu, bi, khoå, naõo heát, ly duïc, dieät, tòch tónh; thì ñoù goïi laø bieán tri saéc. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc maø öu, bi, khoå, naõo heát, ly duïc, dieät, tòch tónh; thì ñoù goïi laø bieán tri thoï, töôûng, haønh, thöùc.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

6.

Paøli, S. 23. 4. Pariióóeyyaø.

7.

Xem cht.2, kinh 111.

8.

La-ñaø . Paøli: Raødha.

9.

Nguyeân Haùn: ñoaïn tri chæ cho söï ñoaïn tröø phieàn naõo do nhaän thöùc toaøn dieän veà boán Thaùnh ñeá. Paøli: pariióóeyya.

KINH 113. ÑOAÏN SAÉC KHOÅ10 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät truù ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo ñeán choã Toân giaû, cuøng thaêm hoûi nhau roài, ngoài lui qua moät beân, hoûi Toân giaû La-ñaø: “Vì sao thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” Toân giaû La-ñaø traû lôøi: “Vì toâi muoán ñoaïn tröø khoå, neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Laïi hoûi: “Thaày vì muoán ñoaïn tröø nhöõng thöù khoå naøo, neân phaûi theo Sa- moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “Vì muoán ñoaïn tröø caùi khoå veà saéc, neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh. Vì muoán ñoaïn tröø caùi khoå veà thoï, töôûng, haønh, thöùc neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe Toân giaû noùi nhöõng lôøi nhö vaäy, thì taâm hoï khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy maéng chöûi roài boû ñi. Baáy giôø, Toân giaû La-ñaø bieát caùc xuaát gia ngoaïi ñaõ ra ñi roài, lieàn töï nghó: ‘Vöøa roài, ta ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö vaäy, haù khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Noùi nhö ñuùng nhö thuyeát chaêng? Noùi ñuùng nhö phaùp, hay laø thuaän thöù cuûa phaùp chaêng? Seõ khoâng bò ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích, laøm cho beá taéc chaêng?” Vaøo buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, Toân giaû La-ñaø ñeán choã Phaät, laøm leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài sang moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû: “Baïch Theá Toân, nhöõng gì con ñaõ noùi khoâng loãi laàm chaêng? Khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Noùi nhö ñuùng nhö thuyeát chaêng? Noùi ñuùng nhö phaùp, hay laø thuaän thöù cuûa phaùp chaêng? Seõ khoâng bò ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích, laøm cho beá taéc chaêng?”

10. Khoâng thaáy Paøli töông ñöông.

Phaät baûo La-ñaø: “Nhöõng gì thaày noùi ñeàu laø lôøi thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, noùi nhö lôøi daïy cuûa Ta, noùi nhö phaùp, noùi phaùp vaø thöù phaùp. Vì sao? Naøy La-ñaø, vì saéc laø khoå, vì muoán döùt caùi khoå naøy neân xuaát gia tu phaïm haïnh; vaø ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laø khoå, vì muoán döùt nhöõng caùi khoå naøy neân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 114. TRI KHOÅ11 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “Vì muïc ñích bieát khoå12 neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc ngoaïi ñaïo nghe La-ñaø noùi nhöõng lôøi nhö vaäy, taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy traùch maéng roài ra ñi. Baáy giôø vaøo buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû: “Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø:

11.

Paøli, S. 35. 81. Bhikkhu.

12.

Tri khoå . Paøli: dhukkassa parióóatthaö, vì muïc ñích bieán tri khoå. Xem cht.9, kinh112.

“Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? Saéc laø khoå. Vì ñeå bieát noù laø khoå neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh. Thoï, töôûng, haønh, thöùc laø khoå. Vì ñeå bieát thöùc laø khoå neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 115. ÑOAÏN ÖU KHOÅ13 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “Vì ñoái vôùi saéc muoán döùt heát öu, bi, khoå, naõo, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh. Vì ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc muoán döùt heát öu, bi, khoå, naõo, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe nhö vaäy roài taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy quôû maéng roài ra ñi. Baáy giôø laø buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû:

“Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø:

13. Khoâng thaáy Paøli töông ñöông.

“Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? Naøy La-ñaø, saéc laø öu, bi, khoå, naõo. Vì muoán döùt heát noù neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh. Thoï, töôûng, haønh, thöùc laø öu, bi, khoå, naõo vì muoán döùt heát chuùng neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 116. NGAÕ TAÄN Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø14. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “ÔÛ nôi saéc thaáy laø ngaõ, ngaõ sôû, ngaõ maïn, caùc keát söû troùi buoäc15, muoán döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh. ÔÛ nôi thoï, töôûng, haønh, thöùc thaáy laø ngaõ, ngaõ sôû, ngaõ maïn, caùc keát söû troùi buoäc, muoán döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh, neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe nhö vaäy roài taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy quôû maéng roài ra ñi. Baáy giôø laø buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû: “Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích

14. Xem cht.2&3, kinh 111. 15. Ngaõ kieán, ngaõ sôû ngaõ maïn söû heä tröôùc . Paøli: ahaökaøramamaökaøra-maønaønusayaø,
caùc tuøy mieân taùc thaønh phöùc caûm caùi toâi vaø cuûa toâi.

doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø: “Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? ÔÛ nôi saéc thaáy laø ngaõ, ngaõ sôû, ngaõ maïn, caùc keát söû troùi buoäc, vì muoán döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh. ÔÛ nôi thoï, töôûng, haønh, thöùc thaáy laø ngaõ, ngaõ sôû, ngaõ maïn, caùc keát söû troùi buoäc, muoán döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh, neân theo Theá Toân xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 117. ÑOAÏN HÖÕU LAÄU Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø16. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã

Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “Saéc höõu laäu, chöôùng ngaïi, böùc xuùc, saàu lo; vì ñeå döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh; thoï, töôûng, haønh, thöùc höõu laäu, chöôùng ngaïi, böùc xuùc, saàu lo; vì ñeå döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe nhö vaäy roài taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy quôû maéng roài ra ñi. Baáy giôø laø buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû:

16. Xem cht.2&3, kinh 111.

“Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø: “Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? Vì saéc höõu laäu, chöôùng ngaïi, böùc xuùc, saàu lo; vì ñeå döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh; thoï, töôûng, haønh, thöùc höõu laäu, chöôùng ngaïi böùc xuùc, saàu lo; vì ñeå döùt boû chuùng, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.
KINH 118. THAM NHUEÁ SI Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø17. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “Vì muïc ñích ôû nôi saéc maø ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh ñoái vôùi tham, nhueá, si; ôû nôi thoï töôûng, haønh, thöùc maø ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh ñoái vôùi tham, nhueá, si neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe nhö vaäy roài taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy quôû maéng roài ra ñi. Baáy giôø laø buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät,

17. Xem cht.2&3, kinh 111.

ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû: “Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø: “Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? Vì muïc ñích ôû nôi saéc maø ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh ñoái vôùi tham, nhueá, si; ôû nôi thoï

töôûng, haønh, thöùc maø ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh ñoái vôùi tham, nhueá, si neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 119. TAÄN DUÏC AÙI HYÛ Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø18. Khi aáy, coù moät soá ñoâng chuùng xuaát gia ngoaïi ñaïo, ñeán choã Toân giaû La-ñaø, cuøng nhau thaêm hoûi roài ngoài lui qua moät beân, hoûi La-ñaø: “Vì nhöõng lyù do gì maø thaày theo Sa-moân Cuø-ñaøm xuaát gia tu phaïm haïnh?” La-ñaø traû lôøi: “ÔÛ nôi saéc maø coù duïc, aùi, hyû, vì ñeå ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh; ôû nôi thoï, töôûng, haønh, thöùc maø coù duïc, aùi, hyû, vì ñeå ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Khi caùc xuaát gia ngoaïi ñaïo nghe nhö vaäy roài taâm khoâng vui, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy quôû maéng roài ra ñi. Baáy giôø laø buoåi chieàu, sau khi xuaát thieàn, La-ñaø ñeán choã Phaät,

18. Xem cht.2&3, kinh 111.

ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, ñem söï vieäc treân ñoù, baïch Phaät ñaày ñuû: “Baïch Theá Toân, con ñaõ noùi nhöõng lôøi nhö treân, khoâng huûy baùng Theá Toân chaêng? Seõ khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc chaêng? Noùi khoâng nhö thuyeát, noùi khoâng nhö phaùp, noùi khoâng theo thuaän thöù cuûa phaùp chaêng?” Phaät baûo La-ñaø: “Nhöõng lôøi ngöôi noùi laø chaân thaät, khoâng huûy baùng Nhö Lai, khoâng khieán cho ngöôøi khaùc ñeán naïn vaán, chæ trích doàn vaøo choã beá taéc, noùi nhö thuyeát, noùi nhö phaùp, noùi theo thuaän thöù cuûa phaùp. Vì sao? ÔÛ nôi saéc maø coù aùi, hyû, vì ñeå ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh; ôû nôi thoï, töôûng, haønh, thöùc maø coù aùi, hyû, vì ñeå ñoaïn taän, ly duïc, dieät, tòch tónh neân theo Nhö Lai xuaát gia tu phaïm haïnh.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 120. MA (1)19 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø. Baáy giôø Theá Toân noùi vôùi La-ñaø: “Nhöõng gì thuoäc veà saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn, haõy quaùn saùt taát caû chuùng do ma taïo ra; vaø nhöõng gì thuoäc veà thoï, töôûng, haønh, thöùc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn, haõy quaùn saùt taát caû chuùng ñeàu do ma taïo ra.” Phaät baûo La-ñaø: “Saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø voâ thöôøng.”

19. Paøli, S. 23. 1. Maøro.

Laïi hoûi: “Neáu laø voâ thöôøng, thì khoå chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø khoå.” Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. Laïi hoûi: “Naøy La-ñaø, neáu voâ thöôøng, khoå laø phaùp bieán dòch, ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû trong ñoù coù thaáy saéc laø ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, khoâng.” Phaät baûo La-ñaø: “Neáu ña vaên Thaùnh ñeä töû ñoái

vôùi naêm thoï aám naøy khoâng thaáy laø ngaõ, laø ngaõ sôû neân ñoái vôùi caùc phaùp theá gian khoâng chaáp giöõ. Vì khoâng coù gì chaáp giöõ neân khoâng coù gì ñeå dính maéc. Vì khoâng coù gì ñeå dính maéc neân töï giaùc ngoä Nieát-baøn: 'Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.'" Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.